

Kg: Ban TCKT

**TỔNG CÔNG TY  
LƯƠNG THỰC MIỀN BẮC**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số : 174/TCLTMB-KHQLV

Hà Nội, ngày 26 tháng 03 năm 2021

V/v công bố thông tin của doanh nghiệp  
theo nghị định 81/2015/NĐ-CP

Kính gửi:

- Ủy ban Quản lý vốn nhà nước tại doanh nghiệp;
- Bộ Kế hoạch và Đầu tư.

Thực hiện Nghị định số 81/2015/NĐ-CP ngày 18/9/2015 của Chính phủ về công bố thông tin của doanh nghiệp nhà nước, Tổng công ty Lương thực miền Bắc trân trọng báo cáo Ủy ban Quản lý vốn nhà nước tại doanh nghiệp, Bộ Kế hoạch và Đầu tư về công bố thông tin của Tổng công ty Lương thực miền Bắc với các nội dung sau:

1. Báo cáo tình hình sắp xếp, đổi mới doanh nghiệp năm 2020
2. Kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2021.

Tổng công ty Lương thực miền Bắc trân trọng báo cáo./

**Nơi nhận:**

- Như trên;
- TGD (để b/c);
- Ban TCKT;
- Lưu: VT, KHQLV.



**Phạm Thanh Bằng**



**BÁO CÁO TÌNH HÌNH SẮP XẾP, ĐỔI MỚI DOANH NGHIỆP NĂM 2020**

(Ban hành kèm theo công văn số 174/TCTLTMB-KHQLV ngày 26 tháng 3 năm 2021 của Tổng công ty Lương thực miền Bắc)

TT	Tên doanh nghiệp	Giữ nguyên	Thoái vốn		Tiến độ thực hiện đến năm báo cáo								Tỷ lệ nhà nước dự kiến năm giữ sau sắp xếp, thoái vốn	Kế hoạch năm tiếp theo	Ghi chú
			Hoàn thành trong năm báo cáo	Chưa hoàn thành	CPH					Các hình thức					
					Thành lập Ban chỉ đạo	Đang xác định giá trị DN	Quyết định công bố giá trị DN	Quyết định phê duyệt phương án	Đã IPO	Đại hội đồng cổ đông lần 1	Tên hình thức	Đã có quyết định phê duyệt			
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15	
<b>I Công ty mẹ trong nhóm Công ty mẹ - Công ty con (cấp 1)</b>															
1	Tổng công ty Lương thực miền Bắc	x											65%-75%	CPH	Dự kiến tiến hành CPH theo Văn bản số 808/TTg-ĐMDN ngày 26/6/2018 và và Quyết định số 28/QĐ-TTg ngày 15/8/2019 của Chính Phủ
<b>A Các công ty con do Tổng công ty nắm giữ 100% vốn điều lệ</b>															
1	Công ty TNHH MTV Lương thực Lương Yên	x			Quyết định số 328/QĐ-TCTLTMB-HĐTV ngày 20/9/2019		Quyết định số 322/QĐ-TCTLTMB-HĐTV ngày 24/11/2020	Quyết định số 346/QĐ-TCTLTMB-HĐTV ngày 17/12/2020	04-12-21				51%	CPH	
2	Công ty TNHH MTV Muối Việt Nam	x			Quyết định số 332/QĐ-TCTLTMB-HĐTV ngày 20/9/2019		Quyết định số 260/QĐ-TCTLTMB-HĐTV ngày 29/9/2020	QĐ318/TCTLTMB-HĐTV ngày 20/11/2020, QĐ353/TCTLTMB-HĐTV ngày 25/12/2020 (Quyết định điều chỉnh)	04-12-21				50%-65%	CPH	
<b>B Các công ty con do Tổng công ty nắm giữ cổ phần chi phối (cấp 2)</b>															
1	Công ty Cổ phần Xuất nhập khẩu Lương thực Thực phẩm Hà Nội	x											51%	51%	Giữ nguyên tỷ lệ sở hữu
2	Công ty Cổ phần Xây dựng và Chế biến Lương thực Vĩnh Hà	x											51%	51%	Giữ nguyên tỷ lệ sở hữu
3	Công ty Cổ phần Phân phối bán lẻ - VNFI			x									80,29%	0%	Thoái 100% vốn

**BÁO CÁO TÌNH HÌNH SẮP XẾP, ĐỔI MỚI DOANH NGHIỆP NĂM 2020**

*(Ban hành kèm theo công văn số 184/TCTLTMB-KHQLV ngày 26 tháng 3 năm 2021 của Tổng công ty Lương thực miền Bắc)*

TT	Tên doanh nghiệp	Giữ nguyên	Thoái vốn		Tiến độ thực hiện đến năm báo cáo								Tỷ lệ nhà nước dự kiến năm giữ sau sắp xếp, thoái vốn	Kế hoạch năm tiếp theo	Ghi chú
			Hoàn thành trong năm báo cáo	Chưa hoàn thành	CPH					Các hình thức					
					Thành lập Ban chỉ đạo	Đang xác định giá trị DN	Quyết định công bố giá trị DN	Quyết định phê duyệt phương án	Đã IPO	Đại hội đồng cổ đông lần 1	Tên hình thức	Đã có quyết định phê duyệt			
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15	
4	Công ty Cổ phần Lương thực Hà Sơn Bình			x									51%	0%	Thoái 100% vốn
5	Công ty Cổ phần Lương thực Hà Bắc			x									51,22%	0%	Thoái 100% vốn
6	Công ty Cổ phần Lương thực Đông Bắc			x									86,70%	65,0%	Thoái xuống 65% vốn
7	Công ty Cổ phần Lương thực Cao Lạng	x											64,07%	64,07%	Giữ nguyên tỷ lệ sở hữu
8	Công ty Cổ phần Lương thực Hà Giang	x											89,04%	89,04%	Giữ nguyên tỷ lệ sở hữu
9	Công ty Cổ phần Lương thực Tỉnh Điện Biên	x											72,32%	72,32%	Giữ nguyên tỷ lệ sở hữu
10	Công ty Cổ phần Lương thực Sơn La	x											51,15%	51,15%	Giữ nguyên tỷ lệ sở hữu
11	Công ty Cổ phần Lương thực Yên Bái		x										81,68%	65%	Thoái xuống 65% vốn
12	Công ty Cổ phần Lương thực Tuyên Quang			x									76,02%	65%	Thoái xuống 65% vốn
13	Công ty Cổ phần Lương thực Thái Nguyên		x										77,18%	65%	Thoái xuống 65% vốn
14	Công ty Cổ phần Lương thực Sông Hồng	x											51%	51%	Giữ nguyên tỷ lệ sở hữu
15	Công ty Cổ phần Lương thực Nam Định			x									51%	0%	Thoái 100% vốn
16	Công ty Cổ phần Lương thực Thanh Hóa		x										65%	65%	Giữ nguyên tỷ lệ sở hữu
17	Công ty Cổ phần Lương thực Thanh Nghệ Tĩnh			x									85%	65%	Thoái xuống 65% vốn
18	Công ty Cổ phần Lương thực Hà Tĩnh	x											67,53%	67,53%	Giữ nguyên tỷ lệ sở hữu
19	Công ty Cổ phần Lương thực Bình Trị Thiên	x											51%	51%	Giữ nguyên tỷ lệ sở hữu

**BÁO CÁO TÌNH HÌNH SẮP XẾP, ĐỔI MỚI DOANH NGHIỆP NĂM 2020**

*(Ban hành kèm theo công văn số 174/TCTLTMB-KHQLV ngày 26 tháng 3 năm 2021 của Tổng công ty Lương thực miền Bắc)*

TT	Tên doanh nghiệp	Giữ nguyên	Thoái vốn		Tiến độ thực hiện đến năm báo cáo								Tỷ lệ nhà nước dự kiến năm giữ sau sắp xếp, thoái vốn	Kế hoạch năm tiếp theo	Ghi chú
			Hoàn thành trong năm báo cáo	Chưa hoàn thành	CPH					Các hình thức					
					Thành lập Ban chỉ đạo	Đang xác định giá trị DN	Quyết định công bố giá trị DN	Quyết định phê duyệt phương án	Đã IPO	Đại hội đồng cổ đông lần 1	Tên hình thức	Đã có quyết định phê duyệt			
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15	
20	Công ty Cổ phần Muối và Thương mại Hà Tĩnh	x											52%	52%	Giữ nguyên tỷ lệ sở hữu
21	Công ty CP Bột mỳ Vinafood1			x									97,78%	65%	Thoái xuống 65% vốn
22	Công ty TNHH Lương thực Phương Đông	x											67,33%	67,33%	Giữ nguyên tỷ lệ sở hữu
<b>II Các công ty liên kết</b>															
1	Công ty Liên doanh SXCB và Xuất khẩu gạo	x											45%	45%	Giữ nguyên tỷ lệ sở hữu
2	Công ty TNHH Sản xuất Bột mỳ Vinaflour	x											30%	30%	Giữ nguyên tỷ lệ sở hữu
3	Công ty Cổ phần Lương thực Hưng yên	x											36%	36%	Giữ nguyên tỷ lệ sở hữu
4	Công ty Cổ phần Vinafood1 Hải Dương	x											45%	45%	Giữ nguyên tỷ lệ sở hữu
5	Công ty Cổ phần Lương thực Hà Nam		x										0%	0%	Thoái 100% vốn
6	Công ty Cổ phần Lương thực Lào Cai			x									36%	0%	
7	Công ty CP VISACO			x									19,50%	0%	
8	Công ty CP Muối và TM miền Trung			x									23,02%	0%	
9	Công ty CP Kinh doanh bao bì lương thực			x									30%	0%	
10	Công ty CP Bia Hà Nội - Nam Định			x									4,35%	0%	
11	Công ty CP Tập đoàn Muối miền Nam			x									0,36%	0%	
12	Công ty CP Chế biến KD LTTT Hà Nội			x									8,8%	0%	